TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **194**/2023/HS-ST
Ngày 19 - 12 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Triều Xuân

2. Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 435/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Cao Văn T; sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 1358/34 Đường X, Phường X1, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T3 (đã chết) và bà Bùi Thị Ngọc T4; có vợ, chưa có con; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 28/9/2017, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 14/7/2018, chấp hành xong hình phạt tù, chưa đóng án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm, chưa nhận được đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Ngày 23/9/2019, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 07/5/2022, chấp hành xong hình phạt tù, đã đóng án phí ngày 07/02/2020.

Nhân thân:

- Ngày 03/8/2010, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản". Ngày 31/8/2013, được đặc xá, đã nộp án phí ngày 09/12/2020.

- Ngày 04/12/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng. Đến ngày 23/11/2015, chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 17/02/2023. (có mặt)

- *Bị hại:*

1. Anh Bạch Sơn Đ, sinh năm: 1999; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 65C Đường Y, phường Y1, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: 287/8/8 Đường Z, phường Z1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

2. Ông Trần Văn T1, sinh năm: 1971; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: Ấp R, Xã R1, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: C8/6 đường I, Ấp I1, xã I2, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Hồ N, sinh năm: 1954; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: Tổ G, khóm G1, thị trấn G2, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Phòng U, Lầu U1, Block 2, chung cư U3, Phường U4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

2. Anh Lê Quang V, sinh năm: 1990; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 19 Lô 21 Đường E, Phường E1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: B08.18 Chung cư J, 2225 đường E, Phường E1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Hồng Đ1, sinh năm: 1997; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: Không; chỗ ở: 225/46A Đường Q, Phường Q1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Hoàng S; hộ khẩu thường trú: 479/36/8 Đường K, Phường K1, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 03/02/2023, Cao Văn T điều khiển xe Yamaha Cuxi, biển số 59F1-086.05 chở Nguyễn Thị Hồng Đ1 ngồi sau thì cả hai xảy ra mâu thuẫn. Do tức giận nên Đ1 bỏ xuống xe đi đến ngồi tại phía bên hông cửa hàng Cirle K số 264-266 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, T liền dựng xe tại phía trước cửa hàng nhưng không lấy thẻ xe rồi đi bộ đến ngồi cạnh Đ1 để xin lỗi. Lúc này, anh Bạch Sơn Đ dựng 01 xe Honda AirBlade, màu đen bạc, biển số 59M1-133.16 nhưng không tắt máy xe, không giao cho bảo vệ quản lý và vào trong mua hàng. Ông Hồ N là bảo vệ trông giữ xe cho khách tại cửa hàng, do nhầm lẫn đây là xe của Đ1 nên tiến tới chỗ T và Đ1 nhắc nhở đề nghị tắt máy, rút chìa khóa xe. Do bản thân đang thiếu tiền tiêu xài, T liền nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên nên nói với Đ1: "*Ai về nhà nấy đi*" và đưa chìa khóa xe để Đ1 tự chạy về.

Do vẫn đang giận nhau nên Đ1 lấy chìa khóa xe để đi về, lúc đi ngang qua xe mô tô Honda AirBlade, màu đen bạc, biển số 59M1-133.16 đang còn khởi động thì Đ1 tiện tay vặn tắt máy xe rồi điều khiển xe Yamaha Cuxi chạy về nhà, còn T tiếp cận leo lên xe Honda AirBlade nổ máy để tẩu thoát. Sau đó, T nhờ Nguyễn Văn T2 tìm người mua xe thì được T2 giới thiệu bán xe cho một nam thanh niên tên thường gọi là "Tí Em" tại bãi đất trống cạnh số 12, Đường Số 1, khu dân

cư Phước Kiển, huyện Nhà Bè với giá 2.500.000 đồng. Số tiền bán xe, T đã tiêu xài hết, không chia cho ai. Những ngày sau đó, T vẫn qua gặp Đ1 nhưng không đề cập đến việc lấy trộm chiếc xe trên.

Nguyễn Thị Hồng Đ1 khai không tham gia vào vụ trộm cắp tài sản nêu trên. Trước lúc về, Đ1 thấy T tiếp cận chiếc xe Honda AirBlade trên nhưng sau đó Đ1 bỏ đi và không biết sự việc tiếp diễn như thế nào.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Cao Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Tiến hành cho T và Nguyễn Thị Hồng Đ1 đối chất, xác định việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chỉ do một mình T thực hiện, Đ1 không bàn bạc, không hỗ trợ hay giúp sức cho T.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 16/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Quận 8, kết luận: 01 xe mô tô Honda AirBlade, màu đen bạc, biển số 59M1-133.16 có giá là 7.200.000 đồng.

Ngoài thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" trên địa bàn Quận 8, Cao Văn T còn thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" xảy ra vào ngày 11/02/2023 tại ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh sơ kết và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để tiến hành nhập vụ án. Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 11/02/2023, Cao Văn T đi bộ trên đường Phạm Hùng. Khi đến trước số C8/6 Phạm Hùng, Ấp 4A, xã Bình Hưng thì phát hiện 01 xe máy hiệu SYM Star, biển số: 59L2-362.33 của ông Trần Văn T1 dựng trước nhà, không có người trông coi và có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe máy trên. Sau đó, T lén lút đi lại leo lên xe máy hiệu SYM Star, biển số: 59L2-362.33 ngồi, mở công tắc và đề máy chạy đi. Sau khi lấy trộm được xe mô tô trên thì T sử dụng làm phương tiện để đi lại. Đến khoảng 19 giờ, ngày 13/02/2023, T đang điều khiển xe máy hiệu SYM Star, biển số: 59L2-362.33 lưu thông trên đường Đường Q, Phường Q1, Quận 8 thì bị Công an Quận 8 kiểm tra, đưa T về trụ sở làm việc. Ngày 14/02/2023, ông Trần Văn T1 đến Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 25/5/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định xe máy hiệu SYM Star, biển số: 59L2-362.33 mà T lấy trộm vào ngày 11/02/2023 có giá trị là 10.150.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô Yamaha Cuxi, màu vàng, biển số: 59F1-086.05, số khung: RLCC1DW10AY003914, số máy: 1DW1003920. Qua xác minh, xe trên do ông Nguyễn Hoàng S đứng tên chủ sở hữu, hiện ông S đã bán nhà, đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả.

- 01 xe mô tô hiệu SYM Star, màu trắng đỏ đen, biển số: 59L2-362.33 của ông Trần Văn T1. Ngày 24/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã lập biên bản trả lại xe cho ông T1.

Dữ liệu điện tử: 02 (hai) USB hiệu Kingston và Toshiba chứa đoạn hình ảnh vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 03/02/2023, tại trước cửa hàng Circle K (địa chỉ: 264-266 Âu Dương

Lân, Phường 3, Quận 8) và vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 11/02/2023, tại Ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh.

Về trách nhiệm dân sự:

- Tại giai đoạn điều tra, anh Bạch Sơn Đ khai xe mô tô biển số 59M1-133.16 do anh Lê Quang V đứng tên sở hữu và cho anh Đ mượn. Anh V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

- Ông Trần Văn T1 đã nhận lại tài sản là xe mô tô hiệu SYM Star, màu trắng đỏ đen, biển số: 59L2-362.33 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 220/CT-VKS-Q8 ngày 10/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Cao Văn T về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Văn T về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Cao Văn T từ 04 năm đến 05 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Lê Quang V. Về xử lý vật chứng thu giữ: Đề nghị tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô Yamaha Cuxi, màu vàng, biển số: 59F1-086.05 trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 02 USB hiệu Kingston và Toshiba chứa đoạn hình ảnh của hai vụ "Trộm cắp tài sản" do bị cáo Cao Văn T thực hiện.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 03/02/2023, tại trước cửa hàng Cirle K số 264-266 Âu

Dương Lân, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Cao Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy Honda AirBlade, màu đen bạc, biển số 59M1-133.16 do Bạch Sơn Đ đang quản lý, sử dụng, trị giá 7.200.000 đồng.

Ngoài ra, vào khoảng 14 giờ, ngày 11/02/2023, tại Ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Cao Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu SYM Star, màu trắng đỏ đen, biển số: 59L2-362.33 của ông Trần Văn T1, trị giá 10.150.000 đồng.

Tổng trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 17.350.000 đồng.

[3] Năm 2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 1 kết án về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*". Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "*tái phạm nguy hiểm*". Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Trộm cắp tài sản" như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Cao Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Bị cáo thực hiện 02 lần chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản mỗi lần bị cáo chiếm đoạt đều từ 2.000.000 đồng trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung

năm 2017). Mặt khác, bị cáo còn có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận.

[8] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt trong lần thứ hai đã được thu hồi trả bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Quang V là chủ sở hữu của xe gắn máy Honda AirBlade, màu đen bạc, biển số 59M1-133.16 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng là trị giá xe bị chiếm đoạt không thu hồi được. Xét thấy, đây là thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này theo yêu cầu của anh Lê Quang V nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Đối với 01 xe mô tô hiệu SYM Star, màu trắng đỏ đen, biển số: 59L2-362.33 của ông Trần Văn T1, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, đồng thời bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô Yamaha Cuxi, màu vàng, biển số: 59F1-086.05 tạm giữ của bị cáo, do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu SYM Star, màu trắng đỏ đen, biển số: 59L2-362.33 là tài sản của bị hại Trần Văn T1 bị chiếm đoạt, đã được thu hồi, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại, đồng thời bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Dữ liệu điện tử: 02 (hai) USB hiệu Kingston và Toshiba chứa đoạn hình ảnh vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 03/02/2023, tại trước cửa hàng Circle K (địa chỉ: 264-266 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8) và vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 11/02/2023, tại ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Xét đây là chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm, nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[12] Đối với Nguyễn Văn T2 có hành vi giới thiệu người cho bị cáo bán xe tiêu thụ tài sản, qua điều tra xác định T2 không biết tài sản bị cáo bán là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[13] Đối với Nguyễn Thị Hồng Đ1, qua điều tra xác định không tham gia vào vụ trộm cắp tài sản nêu trên và không có hành vi giúp sức, không biết việc T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 04 (bốn) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/02/2023.

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điều 357, 468, 584 và 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Cao Văn T bồi thường cho anh Lê Quang V số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan Thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành đầy đủ khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản theo mức nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô Yamaha Cuxi, màu vàng, biển số 59F1-086.05, số khung: RLCC1DW10AY003914, số máy: 1DW1003920. Nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/6/2023)

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Cao Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc